TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 58/2023/QĐST- HNGĐ	*Đông Hưng, ngày 03 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 27/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Phạm Thị Mai T**, sinh năm 1995;

Nơi cư trú hiện nay: Thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Anh **Đỗ Duy T**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Mai T và anh Đỗ Duy T tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã B (nay là xã H), huyện Đ, tỉnh Thái Bình vào ngày 07/12/2015, là hôn nhân hợp pháp.

Sự thỏa thuận của chị T và anh T về việc thuận tình ly hôn là tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Cuộc sống chung của anh chị không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai đều không muốn duy trì đời sống hôn nhân. Vì vậy, cần công nhận cho chị T và anh T được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Phạm Thị Mai T và anh Đỗ Duy T có 02 con chung là Đỗ Duy B, sinh ngày 03/5/2016 và Đỗ Bình A, sinh ngày 20/12/2017.

Chị Phạm Thị Mai T và anh Đỗ Duy T thỏa thuận, anh Đỗ Duy T là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con B và A. Anh T không yêu cầu chị Thoa phải cấp dưỡng nuôi 02 con B và A cùng anh.

Thỏa thuận của chị T và anh T về việc nuôi con là tự nguyện, phù hợp với pháp luật, nên được Tòa án chấp nhận.

[3]. Về tài sản: Chị Phạm Thị Mai T và anh Đỗ Duy T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

[4]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị Mai T và anh Đỗ Duy T nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (Các đương sự không đồng ý đoàn tụ nhưng đã thực sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về các vấn đề có liên quan), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Mai T và anh Đỗ Duy T.

- Về con chung: Anh Đỗ Duy T là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con Đỗ Duy B, sinh ngày 03/5/2016 và Đỗ Bình A, sinh ngày 20/12/2017. Anh T không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi 02 con B và A cùng anh.

Chị Phạm Thị Mai T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- Về tài sản: Chị Phạm Thị Mai T và anh Đỗ Duy T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị Mai T và anh Đỗ Duy T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị T và anh T nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0003167 ngày 24/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Đông Hưng;*
- *UBND xã H, huyện Đ;*
- *Chi cục THADS huyện Đông Hưng;*
- *Lưu: Hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Thúy Hoàn